

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HS - ST
Ngày: 04 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phương Quốc Luyện, ông Phạm Phúc Ân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2020/TLST - HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2020/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 13/2020/TB-TA ngày 14/8/2020 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 16/2020/TB-TA ngày 27/8/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1988 tại huyện K, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn D, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T và bà Phạm Thị M; có vợ là Nguyễn Thị T và 01 con.

Tiền sự: Không.

Có 01 tiền án: Bản án số 77/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Hữu T 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 28/10/2019.

Nhân thân: Bản án số 35/2006/HSST ngày 25/4/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Hữu T 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. T đã chấp hành xong bản án ngày 17/01/2009. Bản án số 51/HSST ngày 27/11/2009 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Hữu T 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, T đã chấp hành xong bản án ngày 28/11/2010. Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường của chủ tịch UBND xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, T chấp hành xong quyết định ngày 11/8/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/5/2020 đến ngày 30/5/2020 thì bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

** Những người làm chứng:*

- Anh Hoàng Xuân H, sinh năm 1975

- Anh Trịnh Tuấn A, sinh năm 1995

Đều cư trú: Khu dân cư N, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu T là đối tượng nghiện ma túy. Sáng ngày 28/5/2020, T đi bộ từ nhà đến khu vực đường tàu thuộc địa phận huyện A, thành phố H mua của một người đàn ông không quen biết 3.000.000 đồng ma túy với mục đích để bản thân sử dụng. Người đàn ông này đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON trong có chứa 02 túi nilông màu trắng, viên khoá màu đỏ bên trong chứa ma túy đá, bên ngoài được gói bằng giấy bạc và quấn băng dính màu đen. T cất 01 gói ma túy vào túi quần đằng trước bên trái, gói còn lại để trong vỏ bao thuốc lá và cất vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc rồi đi xe buýt về thành phố C chơi. Khoảng 15 giờ cùng ngày khi T đang đi bộ tại vỉa hè trước cửa khu Bách hoá tổng hợp thuộc địa phận khu dân cư N, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người T toàn bộ số ma túy T đang cất giữ nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 230/TB-PC09 ngày 29/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Hữu T gửi đến giám định tổng khối lượng là 9,114 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đối với mình là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 năm 06 tháng đến 06 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/5/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy 8,838 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON và các mảnh giấy bạc được cuộn lại và cuốn băng dính màu đen phía ngoài. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hải Dương, Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ ngày 28/5/2020, tại trước cửa khu Bách hóa tổng hợp thuộc khu dân cư N, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Hữu T đang có hành vi tàng trữ trái phép 9,114 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an thành phố chí Linh phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Tại bản án số 77/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án này nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Đã nhiều lần bị xử lý hành chính và bị Tòa án xét xử nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng bản thân, không từ bỏ được ma túy, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém.

[7] Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, tàng trữ ma túy để sử dụng không bán lại nhằm mục đích kiếm lời nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy, loại Methamphetamine đã thu giữ của bị cáo, sau khi giám định hoàn lại là 8,838 gam và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau nên không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/5/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 8,838 gam ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 230/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON, màu bạc đã qua sử dụng và các mảnh giấy bạc được cuộn lại và cuốn băng dính màu đen phía ngoài, hình chữ nhật.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/7/2020 giữa Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- CC THADS thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lâm